TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 18 - 11 - 2019
V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Phấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Huy Lợi

Ông Hồ Viết Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Bích Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Chung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 148/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 9 năm 2019 về Tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2019/QĐST ngày 11 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Trần Quang Th, sinh năm 1983; Địa chỉ: Xóm Thị Tứ, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm 1984; Nơi ĐKHKTT trước khi xuất cảnh: Xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An. Hiện đang cư trú tại: Lãnh thổ Đài Loan. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Nguyễn Công Th, sinh năm 1958 và bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1962 (Vợ ông Th). Đều trú tại: Xóm Văn Tây, xã N, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Ông Th có mặt. Bà Đ vắng mặt. Bà Phạm Thị Đ ủy quyền cho ông Nguyễn Công Th (Chồng bà Đ) tham gia tố tụng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 20/8/2019, lời khai và tại phiên tòa anh Trần Quang Th trình bày: Anh Th và chị Nguyễn Thị Hồng L kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký ngày 20/11/2008 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn hai người sống chung với nhau đến cuối tháng 3/2013 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do quan điểm sống không hòa hợp, nên tháng 4/2013 chị L đưa con ở nơi khác mà không báo cho anh Th biết và vợ chồng sống ly thân trong thời gian dài từ đó đến nay. Và mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng, đến tháng 11/2016 chị L tự làm thủ tục sang Đài Loan lao động và hai người cắt đứt mọi liên lạc, không quan tâm gì đến nhau kể cả vật chất lẫn tinh thần. Nay xác định, mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên anh Th yêu cầu ly hôn chị Nguyễn Thị Hồng L để giải phóng cho nhau.

- Về con chung: Anh Th và chị Nguyễn Thị Hồng L có 01 con chung cháu Trần Quang Kh sinh ngày 25/10/2009, hiện đang do vợ chồng ông Nguyễn Công Th và bà Phạm Thị Đ (Bố mẹ chị L và là ông bà ngoại cháu) quản lý, chăm sóc từ năm 2016 đến nay. Nay ly hôn vì chị L đang ở nước ngoài nên anh Th xin được nuôi cháu và chưa yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và các khoản nợ chung vợ chồng: Không có, nên yêu cầu Toà án giải quyết.

Về phía chị Nguyễn Thị Hồng L: Sau khi thụ lý vụ án Toà án đã gửi các văn bản tố tụng; Thông báo thụ lý vụ án, yêu cầu chị Nguyễn Thị Hồng L có quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án; Quyết định đưa vụ án ra xử…cho chị L thông qua ông Nguyễn Công Th và bà Phạm Thị Đ là bố mẹ của chị L , nhưng hiện tại chị Nguyễn Thị Hồng L vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến gì.

Vợ chồng ông Nguyễn Công Th và bà Phạm Thị Đ trình bày: Ông Thuấn, bà Điều xác định, vợ chồng chị L , anh Th có con chung là cháu Trần Quang Khải sinh ngày 25/10/2009. Từ khi chị L đi nước ngoài, vợ chồng ông Th , bà Đ là người quản lý, chăm sóc cháu đến nay, ông Th , bà Đ không yêu cầu vợ chồng phải thanh toán các khoản chi phí, mà yêu cầu giao cháu Kh cho chị L nuôi dưỡng và ông Thu , bà Đ cam kết tiếp tục quản lý, chăm sóc cháu Kh chu đáo vì cháu ở với ông bà từ năm 2016 đến nay.

Cháu Trần Quang Kh trình bày: Cháu là con của mẹ L , bố Th, từ khi mẹ đi nước ngoài cháu ở với ông bà ngoại, nay bố mẹ ly hôn nhau nguyện vọng của cháu tiếp tục được ở với mẹ để ông bà ngoại chăm sóc và ổn định học tập.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc thu thập chứng cứ và đương sự tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định, đảm bảo quyền, nghĩa vụ của họ. Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, theo ông Nguyễn Công Th và bà Phạm Thị Đ, bố mẹ của chị Lam thì, chị Nguyễn Thị Hồng L hiện đang lao động tại Đài Loan, mặc dù không có nơi cư trú cụ thể, nhưng chị Lam thường xuyên điện về cho ông Th , bà Đ và con, nên chị L đã cũng biết được việc anh Th yêu cầu ly hôn chị L và không có ý kiến gì. Việc chị L vắng mặt được xác định cố tình giấu địa chỉ, do đó đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định và cho họ ly hôn nhau, giao con chưa thành niên cho anh Trần Quang Th nuôi dưỡng; tài sản chung chưa giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án; lời trình bày của anh Trần Quang Th, ông Nguyễn Công Th đã được thẩm tra, kết quả tranh tụng và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Hồng L hiện đang ở nước ngoài, trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, theo ông Nguyễn Công Th và bà Phạm Thị Đ bố mẹ của chị L xác định thì: Chị Nguyễn Thị Hồng L hiện đang lao động tại Đài Loan, mặc dù không biết nơi cư trú cụ thể, nhưng chị L thường xuyên liên lạc với ông Th , bà Đ nên chị L đã biết được việc anh Th xin ly hôn chị và cũng không có ý kiến gì. Do đó, việc chị Nguyễn Thị Hồng L vắng mặt thuộc trường hợp cố tình giấu địa chỉ; từ chối khai báo theo quy định tại Công văn số 253/TATC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn về việc giải quyết vụ án ly hôn có bị đơn là người Việt Nam ở nước ngoài không rõ địa chỉ. Căn cứ khoản 1, khoản 4 Điều 207, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho đương sự.

Về nội dung: Tại phiên tòa anh Trần Quang Th giữ nguyên nội dung khởi kiện, yêu cầu ly hôn chị Nguyễn Thị Hồng L và yêu cầu được nuôi dưỡng con chung chưa thành niên. Xét thấy, anh Trần Quang Th và chị Nguyễn Thị Hồng L kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định. Sau khi kết hôn hai người sống chung với nhau đến cuối tháng 4/2013 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do quan điểm sống không hòa hợp, nên chị L đưa con ở nơi khác mà không báo cho anh Th biết và vợ chồng sống ly thân trong

thời gian dài từ đó đến nay. Và mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng, đến tháng 11/2016 chị L tự làm thủ tục sang Đài Loan lao động và hai người cắt đứt mọi liên lạc, không quan tâm gì đến nhau kể cả vật chất lẫn tinh thần. Nay anh Trần Quang Th xác định, tình cảm vợ chồng không còn; mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần căn cứ khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình giải quyết cho họ ly hôn để giải phóng cho nhau.

Về con chung: Anh Trần Quang Th và chị Nguyễn Thị Hồng L có một con chung là Trần Quang Kh sinh ngày 25/10/2009, hiện đang do vợ chồng ông Nguyễn Công Th và bà Phạm Thị Đ (Bố mẹ chị Lam và là ông bà ngoại cháu) quản lý, chăm sóc từ năm 2016 đến nay. Mặc dù ông Th , bà Đ yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu, tuy nhiên theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình, việc nuôi con chung chưa thành niên là quyền cũng là nghĩa vụ của vợ chồng sau khi ly hôn. Chị L đang ở nước ngoài chưa có điều kiện để trực tiếp chăm sóc con chung và hiện chị L cũng chưa có ý kiến gì, do đó cần giao cháu Khải cho anh Th nuôi dưỡng. Còn việc ông Thuấn, bà Đ có nguyện vọng để cháu ở với ông bà ngoại, thì anh Th và ông Thuấn, bà Đ có thể thỏa thuận với nhau để đảm bảo ổn định về mọi mặt cho cháu, đặc biệt về mặt tâm lý của trẻ.

Về cấp dưỡng: H anh Th chưa yêu cầu và chị L cũng chưa có ý kiến nên Tòa án chưa xem xét. Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Tài sản chung và nợ chung: Hiện tại anh Trần Quang Th chưa yêu cầu giải quyết và chị Nguyễn Thị Hồng L cũng chưa có ý kiến gì nên Tòa án chưa có cơ sở để xem xét. Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

Về việc quản lý, chăm sóc con chung: Vợ chồng ông Nguyễn Công Th và bà Phạm Thị Đ là người trực tiếp quản lý, chăm sóc cháu Trần Quang Khải trong thời gian từ khi chị L đi nước ngoài đến nay. Tuy nhiên vợ chồng ông Th , bà Đ không yêu cầu vợ chồng chị Lam, anh Th phải thanh toán các khoản chi phí chăm sóc cháu Khải nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Anh Trần Quang Th phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1, khoản 4 Điều 207; Khoản 3 Điều 228; Khoản 1, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự và các Điều 53, 56, Điều 81, 82, 83 của Luật

Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Trần Quang Th và chị Nguyễn Thị Hồng L.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con chung Trần Quang Kh sinh ngày 25/10/2009 cho anh Trần Quang Th nuôi dưỡng.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Trần Quang Th chưa yêu cầu và chị Nguyễn Thị Hồng L chưa có ý kiến gì nên Tòa án chưa xem xét. Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

4. Về án phí: Anh Trần Quang Th phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An theo biên lai số 0004016 ngày 20/9/2019.

5. Về quyền kháng cáo:

5.1. Anh Trần Quang Th và ông Nguyễn Công Th có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5.2. Bà Phạm Thị Đ vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được tống đạt hợp lệ bản sao bản án sơ thẩm.

5.3. Chị Nguyễn Thị Hồng L đang cư trú ở nước ngoài vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được hoặc được niêm yết bản sao bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Phấn